| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN X**<br>**THÀNH PHỐ HÀ NỘI**<br>**--------**<br>Bản án số: **64**/2023/HS - ST<br>Ngày: 23/11/2023 | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc<br>**----------** |

# NHÂN DANH
# NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN X - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ***Ông Nguyễn Văn Chương***

Các Hội thẩm nhân dân : ***1. Ông Hoàng Văn Long***

***2. Bà Lê Thị Phương Mai***

Thư ký phiên tòa: ***Bà Phạm Thu Uyên*** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện X, TP Hà Nội

Đại diện VKSND huyện X - TP Hà Nội tham gia phiên tòa:

***Ông Nguyễn Khắc Quang - Kiểm sát viên***

Ngày 23 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện X, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 65/2023/TLST - HS ngày 09/11/2023 theo Q định đưa vụ án ra xét xử số 65/2023/QĐXXST - HS ngày 10/11//2023 đối với bị cáo:

**VŨ VĂN Q,** sinh năm 1989; Nơi cư trú: thôn L, xã T, huyện X, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Văn T, con bà Nguyễn Thị L; Có vợ là Đào Thị P và 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2019); Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Danh, chỉ bản số 210 lập ngày 20/09/2023 tại Công an huyện X, thành phố Hà Nội; Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/09/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện X, thành phố Hà Nội (có mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

***Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:***

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 11/9/2023, Tổ công tác Công an xã D làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát tình hình trên địa bàn thôn N, xã D, huyện X, thành

phố Hà Nội phát hiện 01 người nam giới đang ngồi trong nhà tiếp linh của nghĩa trang thôn N có biểu hiện nghi vấn sử dụng ma tuý nên đã tiến hành kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, người nam giới tự khai nhận tên là Vũ Văn Q (SN: 1989; HKTT: thôn L, xã T, huyện X, TP Hà Nội) và tự nguyện giao nộp 01 gói giấy có kích thước khoảng (2,5x1x0,5)cm tại bàn tay trái bên trong chứa chất bột màu trắng. Q tự khai gói chất bột màu trắng ở trên là ma tuý Heroine Q vừa mua được để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong tang vật và đưa Q về trụ sở Công an xã D để giải Q theo quy định của pháp luật.

Cùng ngày 11/09/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện X đã ra Q định trưng cầu giám định đối với chất bột màu trắng bên trong gói giấy thu giữ của Vũ Văn Q. Tại Bản kết luận giám định số 6145/KL-KTHS ngày 18/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận: *"Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng là ma tuý loại Heroine, khối lượng: 0,174 gam".*

Tại Cơ quan điều tra, Vũ Văn Q khai nhận hành vi phạm tội như trên và khai: khoảng 10 giờ 30 ngày 11/9/2023, Q bắt xe buýt từ bến xe B, quận Hoàng Mai, Hà Nội đi đến khu vực xã D, huyện X để mua ma tuý sử dụng cho bản thân. Khi đến nơi, Q đi bộ đến nghĩa trang thôn N, xã D gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma tuý được bọc bên ngoài bằng giấy màu trắng với giá 100.000 đồng. Sau đó, Q cầm gói ma tuý vừa mua được đi bộ vào trong nhà tiếp linh của nghĩa trang thôn N để sử dụng ma tuý. Khi chuẩn bị sử dụng thì Q bị Tổ công tác Công an xã D phát hiện bắt quả tang, thu giữ, niêm phong tang vật.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Vũ Văn Q vào ngày 11/09/2023, do Q khai không biết tên, tuổi, địa chỉ của đối tượng này, qua rà soát địa bàn tại nơi Q khai mua ma túy không xác định được đối tượng nào có nhận dạng như Q khai nên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện X không có căn cứ để làm rõ.

Bản cáo trạng số 63/CT - VKS ngày 06/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện X đã truy tố Vũ Văn Q về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

**Tại phiên toà:**

* Bị cáo Vũ Văn Q thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện X đã truy tố đối với bị cáo. Khi được nói lời sau cùng bị cáo tỏ thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt vì hoàn cảnh gia đình bị cáo có nhiều khó khăn.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện X sau khi phân tích về nội dung vụ án, nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm

c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử cho tịch thu tiêu hủy khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

***Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:***

[1] Về hành vi, Q định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện X, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện X, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Q định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Q định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện X, thành phố Hà Nội:

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an xã D, huyện X, thành phố Hà Nội lập ngày 11/09/2023, vật chứng thu giữ khi bắt quả tang, bản Kết luận giám định của cơ quan giám định có đủ cơ sở xác định: Khoảng 11 giờ 35 phút ngày 11/09/2023, tại nghĩa trang thôn N, xã D, huyện X, thành phố Hà Nội, Vũ Văn Q có hành vi tàng trữ trái phép 0,174 gam Heroine để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác Công an xã D phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tang vật.

Hành vi của Vũ Văn Q đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện X truy tố bị cáo ra trước Tòa án để xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ pháp lý. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sự độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước. Ma túy là chất gây nghiện huỷ hoại sức khoẻ con người, làm sói mòn đạo đức xã hội và là nguyên nhân gây ra các tội phạm hình sự khác, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Do đó, cần thiết phải xử lý bằng pháp luật hình sự đối với bị cáo. Để đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm và bảo đảm trật tự trị an xã hội cần phải nghiêm trị, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo bị cáo và giáo dục phòng ngừa chung cho mọi người.

[3] Về nhân thân bị cáo: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận tội và thể hiện sự ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung đối bị cáo:

Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự: «*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản».*

Xét bị cáo nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, hiện đang bị áp dụng biện pháp tạm giam để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý các vật chứng đã thu giữ trong vụ án: Đối với khối lượng ma túy Heroine thu giữ của bị cáo là chất nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về những vấn đề khác trong vụ án: Đối với người đàn ông bán ma túy cho Q, do Q khai không biết tên tuổi, địa chỉ và đặc điểm nhận dạng của người này, Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị Q số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được kháng cáo bản án theo Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện X tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

## Q ĐỊNH:

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Vũ Văn Q phạm tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy».

**2. Áp dụng**: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Văn Q **18 (mười tám)** tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày 11/09/2023.

**3. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc phong bì niêm phong, mặt trước phong bì có dấu hình vuông có ghi Công an TP Hà Nội, đơn vị Công an huyện X, tên đối tượng: Vũ Văn Q, sinh năm 1989, HKTT: thôn L, xã T, huyện X, thành phố Hà Nội, ngày niêm phong 11/9/2023, mặt sau phong bì có chữ ký của đối tượng và giám định viên. Theo biên bản đóng gói niêm phong ngày

11/9/2023 và Kết luận giám định số 6145/KL - KTHS ngày 18/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội bên trong có chứa 01 gói giấy màu trắng là ma túy loại Heroin, khối lượng 0,174 gam. Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện X, thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/11/2023.

**4. Về án phí:** Căn cứ các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị Q số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo:** Căn cứ các điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**
- *Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội;*
- *Viện kiểm sát nhân dân H. X, TP Hà Nội;*
- *Công an huyện X, TP Hà Nội;*
- *Cơ quan Thi hành án hình sự H.X, TP Hà Nội;*
- *Chi cục Thi hành án dân sự H. X, TP Nội;*
- *Bị cáo.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

***Nguyễn Văn Chương***